

Ngày 30/12/2025, Thanh tra Chứng khoán Nhà nước ban hành Kết luận Thanh tra số 87/KL-TT về việc thanh tra tại Công ty Tài chính tổng hợp Cổ phần Tín Việt, toàn văn Kết luận Thanh tra như sau:

Thực hiện Quyết định thanh tra số 238/QĐ-TT ngày 08/9/2025 về việc thanh tra tại Công ty Tài chính tổng hợp Cổ phần Tín Việt (Công ty/TIN), từ ngày 17/10/2025 đến ngày 07/11/2025, Đoàn thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Công ty; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm công bố Quyết định thanh tra (ngày 17/10/2025).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 01/12/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Chứng khoán Nhà nước kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

Công ty Tài chính tổng hợp Cổ phần Tín Việt tiền thân là Công ty Tài chính cổ phần Xi măng được thành lập ngày 29/5/2008, vốn điều lệ 300 tỷ đồng.

Năm 2018, Công ty đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN. Ngày 28/12/2021, 68.787.214 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên thị trường UpCom, mã chứng khoán TIN.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102766770 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Hà Nội) cấp lần đầu ngày 02/6/2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 18/12/2023; Quyết định về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động số 649/QĐ-QLGS6 ngày 21/4/2025 và số 1038/QĐ-QLGS6 ngày 26/5/2025 của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Người đại diện theo pháp luật là ông Hồ Minh Tâm - Tổng Giám đốc Công ty.

- *Ngành nghề kinh doanh chính (theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp):* Huy động vốn dưới các hình thức sau đây: Nhận tiền gửi, phát hành chứng chỉ tiền gửi, vay vốn; Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: Cho vay, phát hành thẻ tín dụng, cho thuê tài chính; Các hoạt động khác: Mở tài khoản tiền gửi, góp vốn, mua cổ phần theo quy định của NHNN;...

- *Về công ty con và công ty liên kết:* Tại thời điểm thanh tra, Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

- *Về cơ cấu cổ đông và cổ đông lớn:* Theo danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày 25/3/2025 để tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025, Công ty có 337 cổ đông, trong đó có 01 cổ đông lớn là tổ chức sở hữu 11,01% cổ phần.

- *Vốn điều lệ:* Theo Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2023 được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Ernst & Young Việt Nam và BCTC

năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 là 701 tỷ đồng, 911 tỷ đồng.

- *Kết quả hoạt động kinh doanh*: Theo BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế (LNST) của Công ty năm 2023, 2024 lần lượt là 16,6 tỷ đồng, -155 tỷ đồng.

- *Về tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN)*: Tỷ lệ SHNN tối đa tại Công ty là 50% theo Công văn số 3885/UBCK-PTTT ngày 23/7/2021 của UBCKNN.

- *Về hoạt động chào bán, phát hành chứng khoán*: Trong thời kỳ thanh tra, Công ty thực hiện 01 đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 cho cổ đông hiện hữu (CĐHH) để tăng vốn từ 701.372.140.000 đồng lên 911.783.310.000 đồng

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin (CBTT)

2.1.1. Về quy trình và tổ chức việc báo cáo, CBTT

- Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế CBTT theo quy định tại khoản 1 Điều 300 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Nghị định số 155/2020/NĐ-CP).

- Công ty đã thiết lập trang thông tin điện tử tại địa chỉ <https://www.vietcredit.com.vn/> theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (Thông tư số 96/2020/TT-BTC). Trang thông tin điện tử của Công ty có chuyên mục riêng về quan hệ cổ đông để CBTT.

- Người thực hiện CBTT: Ông Hồ Minh Tâm - Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty.

- Về phương thức CBTT: Công ty đã đăng ký và sử dụng hệ thống CBTT của UBCKNN và trang thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định tại điểm b, c khoản 1, khoản 9 Điều 7 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

2.1.2. Về nghĩa vụ báo cáo, CBTT

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty thực hiện chưa đúng quy định về nghĩa vụ báo cáo, CBTT các thông tin định kỳ, bất thường theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cụ thể như sau:

- Công ty không CBTT trên hệ thống CBTT của UBCKNN, trên trang thông tin điện tử của HNX và của Công ty các tài liệu sau: Giải trình về LNST tại BCTC Quý 4/2022 bị lỗ, chuyển từ lỗ ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này; Nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT) số 134/2024/VietCredit-QĐ ngày 04/3/2024 thông qua điều chỉnh hồ sơ chào bán.

- Công ty không CBTT trên trang thông tin điện tử của HNX và của Công ty các tài liệu sau: Nghị quyết HĐQT số 418/2024/VietCredit-QĐ ngày 03/6/2024 về việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty; Nghị quyết HĐQT số 465/2024/VietCredit-QĐ ngày 19/6/2024 về việc thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng; BCTC quý 4/2024 bằng tiếng Anh; Giải trình chênh lệch 10% LNST quý 4/2024 bằng Tiếng Anh; Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024 bằng Tiếng Anh; Nghị quyết HĐQT số 212/2025/VietCredit-QĐ ngày 01/4/2025, số 214/2025/VietCredit-QĐ ngày 01/4/2025 bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc Công ty.

- Công ty CBTT không đúng thời hạn trên hệ thống CBTT của UBCKNN, trên trang thông tin điện tử của HNX và của Công ty đối với Công văn số 86/2023/VietCredit-CV ngày 19/01/2023 đính chính Công văn giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế Quý 4/2022.

- Công ty CBTT không đúng thời hạn trên hệ thống CBTT của UBCKNN và trên trang thông tin điện tử của HNX đối với tài liệu: BCTC năm 2022 đã được kiểm toán; Công văn số 322/2023/VietCredit-CV ngày 31/3/2023 về việc giải trình chênh lệch LNST tại BCTC năm 2022 đã được kiểm toán.

- Công ty CBTT không đúng thời hạn trên trang thông tin điện tử của HNX đối với tài liệu: Quyết định số 903/QĐ-NHNN ngày 12/5/2023 của Thống đốc NHNN về việc thay đổi giấy phép hoạt động Công ty; Nghị quyết HĐQT số 674B/2024/VietCredit-NQ ngày 18/9/2024 về việc thông qua điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu; Thông báo mời họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (bản tiếng Việt và bản tiếng Anh); Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 (bản tiếng Việt và bản tiếng Anh); Nghị quyết HĐQT số 208/2025/VietCredit-QĐ ngày 28/3/2025 miễn nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty; Tài liệu họp tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2025.

- Công ty CBTT không đầy đủ nội dung theo quy định: Báo cáo thường niên năm 2023, 2024 thiếu thông tin một số chỉ tiêu tài chính (Hệ số sử dụng vốn, Tỷ lệ nợ bảo lãnh quá hạn/Tổng số dư bảo lãnh), thiếu thông tin về đơn vị cấp trong bảng Tình hình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu; Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025 nêu thiếu Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 24/2025/VietCredit-NQ ngày 10/01/2025 trong Mục I Hoạt động của ĐHĐCĐ; Theo tài liệu Công ty cung cấp, trong năm 2023, HĐQT Công ty tổ chức 06 cuộc họp; tuy nhiên, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 chỉ ghi nhận 05 cuộc họp.

- Công ty CBTT sai lệch đối với thông tin về giao dịch với bên liên quan tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, 2024, cụ thể: Theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, 2024, trong năm 2023, 2024, Công ty có phát sinh giao dịch với công ty con của cổ đông lớn bao gồm các công ty sau: Công ty TNHH Một thành viên (MTV) Xi măng Vicem Hải Phòng, Công ty cổ phần (CTCP) Xi măng Bỉm Sơn, Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Tam Điệp, CTCP Thương mại xi măng, CTCP Xi măng Hải Vân, CTCP Xi măng Hoàng Mai; CTCP Xi măng Bút Sơn, CTCP Vicem Đô thị Xi măng Hải Phòng; CTCP Thạch cao Xi măng, CTCP Xi măng Hạ Long. Tuy nhiên, theo BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và theo báo cáo của Công ty, Công ty không phát sinh giao dịch với các công ty nêu trên.

2.2. Việc tuân thủ quy định pháp luật về quản trị công ty

2.2.1. Các quy chế nội bộ liên quan đến quản trị công ty

Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) đã được ĐHĐCĐ thông qua, cơ bản được cập nhật, hoàn thiện theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

2.2.2. Người phụ trách quản trị công ty

Công ty bổ nhiệm ông Nguyễn Đặng Thành - Phó Chánh văn phòng HĐQT (hiện tại là Chánh văn phòng HĐQT) là người phụ trách quản trị công ty theo Quyết định HĐQT số 180/2023/VietCredit-NQ ngày 17/02/2023.

2.2.3. Về hoạt động của HĐQT, BKS, Ban điều hành

Tại thời điểm thanh tra, HĐQT Công ty có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập, 04 thành viên không điều hành; số lượng thành viên HĐQT không điều hành theo quy định tại khoản 2 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Trong thời kỳ thanh tra, HĐQT tổ chức 13 cuộc họp và 242 lần lấy ý kiến bằng văn bản, mỗi quý đều có cuộc họp HĐQT theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 41 Luật Chứng khoán, khoản 2 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 1 Điều 279 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

Tại thời điểm thanh tra, BKS của Công ty có 03 thành viên theo quy định tại khoản 1 Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Các thành viên BKS đáp ứng tiêu chuẩn điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Trưởng BKS có bằng Thạc sỹ kinh tế theo quy định tại khoản 3 Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

Trưởng BKS có bằng đại học thuộc chuyên ngành kế toán theo quy định tại khoản 3 Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Trong thời kỳ thanh tra,

BKS tổ chức 16 cuộc họp, 06 lần lấy ý kiến bằng văn bản và lưu giữ Biên bản họp BKS theo quy định tại khoản 1 Điều 289 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty có 01 Tổng giám đốc, 05 Phó Tổng giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

2.2.4. Về tổ chức ĐHĐCĐ

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty tổ chức 03 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025; 01 cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 (ngày họp 10/01/2025); 02 lần lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023 và năm 2025.

- *Về thời hạn tổ chức họp ĐHĐCĐ*: ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025 được tổ chức trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính theo quy định tại khoản 2 Điều 139 Luật doanh nghiệp 2020.

- *Về danh sách cổ đông*: Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ và danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty được cung cấp bởi VSDC. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập đảm bảo không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp/phiếu lấy ý kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 141 và khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020. Công ty CBTT về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và CBTT về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

- *Về việc gửi thông báo mời họp*: Công ty thực hiện gửi thông báo mời họp/thư lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản cho cổ đông theo phương thức gửi thư đảm bảo đến địa chỉ liên lạc của cổ đông thông qua hình thức chuyển phát nhanh và gửi trực tiếp đến một số cổ đông là nhân viên tại Công ty, các công ty thành viên và người có liên quan của nhân viên, người nội bộ Công ty.

- Công ty đăng tải tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và 2024, tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2023 và 2025 theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 và điểm b khoản 3 Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC. Tuy nhiên, Công ty đã đăng tải tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2025 không đảm bảo thời hạn theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 10 và điểm a khoản 3 Điều 11 Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

- *Về Báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS*: Báo cáo hoạt động của HĐQT, của BKS chưa có nội dung về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, từng thành viên BKS theo quy định tại khoản 1 Điều 280 và khoản 1 Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

2.2.5. Về giao dịch với bên liên quan

Theo BCTC năm 2023, 2024 đã được kiểm toán và tài liệu Công ty cung cấp, Công ty phát sinh giao dịch chi phí lãi tiền gửi với Tổng Công ty Xi măng Việt Nam - cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty (Năm 2023: 12.698.744.468 đồng; năm 2024: 5.553.266.626 đồng); phát sinh chi phí lãi giấy tờ có giá đã phát hành 327.739.727 đồng và chi phí lãi tiền gửi 144.951.546 đồng trong năm 2023 với CTCP Vicem Thương mại xi măng - tổ chức có liên quan (công ty con) của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam; tuy nhiên, các giao dịch nêu trên chưa được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT Công ty thông qua, vi phạm quy định tại điểm b khoản 6 Điều 41 Luật Chứng khoán, khoản 1, khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020.

2.3. Về chào bán cổ phiếu

Trong thời kỳ thanh tra, Công ty thực hiện 01 đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 cho CĐHH để tăng vốn từ 701.372.140.000 đồng lên 911.783.310.000 đồng, cụ thể:

2.3.1. Về phương án và kết quả chào bán

Việc chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 được Công ty thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 443/2023/VietCredit-NQ ngày 27/4/2023, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 324/2024/VietCredit-NQ ngày 19/4/2024 và các Nghị quyết HĐQT về việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ, thực hiện chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho CĐHH: số 1334/2023/VietCredit-NQ ngày 21/6/2023, số 465/2024/VietCredit-NQ ngày 19/6/2024, số 466A/2024/VietCredit-NQ ngày 20/6/2024.

Theo các Nghị quyết HĐQT về việc triển khai phân phối tiếp số cổ phiếu do CĐHH không thực hiện quyền mua, kết quả chào bán: số 612/2024/VietCredit-NQ ngày 23/8/2024, số 623/2024/VietCredit-NQ ngày 27/8/2024, số 639/2024/VietCredit-NQ ngày 30/8/2024 và Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 650/2024/VietCredit-BC ngày 09/9/2024 của Công ty, số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng thành công là 21.041.117 cổ phiếu, số cổ phiếu lẻ bị hủy bỏ là 47 cổ phiếu, chi phí liên quan đến đợt chào bán là 291.760.000 đồng, tổng thu ròng từ đợt chào bán là 210.119.410.000 đồng, ngày kết thúc đợt chào bán là ngày 30/8/2024.

Theo Công văn số 168-CV ngày 30/8/2024 của Ngân hàng TMCP Bản Việt (BVB) - Chi nhánh Hà Nội và Sổ phụ tài khoản tiền gửi từ ngày 01/7/2024 đến ngày 30/8/2024 của tài khoản phong tỏa cho thấy, số dư đầu kỳ (trước đợt chào bán) là 0 đồng, tại ngày 30/8/2024 (ngày kết thúc đợt chào bán) là 212.360.070.000 đồng (trong đó có 1.950.000.000 đồng là số tiền nhà đầu tư nộp nhậm và đã được chuyển trả lại).

Ngày 20/9/2024, Công ty nộp hồ sơ đăng ký bổ sung đến VSDC. Ngày 21/10/2024, HNX đã ban hành Quyết định số 1146/QĐ-SGDHN về việc chấp

thuận thay đổi đăng ký giao dịch là ngày 23/10/2024. Ngày 30/10/2024, HNX ban hành Thông báo số 4843/TB-SGDHN về việc ngày giao dịch đầu tiên đối với 4.779.634 cổ phiếu chuyển nhượng tự do là ngày 06/11/2024, đối với 16.261.483 cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng là 03/9/2025.

2.3.2. Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu

- Về việc thay đổi phương án sử dụng vốn

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 324/2024/VietCredit-NQ ngày 19/4/2024 của Công ty đã thông qua phương án sử dụng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán để bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động cho vay tiêu dùng thông qua phát hành thẻ tín dụng nội địa. Ngày 18/9/2024, HĐQT Công ty ban hành Nghị quyết số 674B/2024/VietCredit-NQ về việc thông qua điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được trong đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho CDHH, cụ thể: (1) Thực hiện chi trả các hợp đồng tiền gửi/tiền vay và chứng chỉ tiền gửi của Công ty đến hạn trong tháng 9 và 10 năm 2024 (tối đa 100 tỷ đồng); (2) Bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động cho vay tiêu dùng thông qua phát hành thẻ tín dụng nội địa (số tiền còn lại sau khi sử dụng cho mục đích (1)).

Tuy nhiên, Công ty không báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất (ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 ngày 10/01/2025) và không báo cáo UBCKNN về việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 theo quy định tại khoản 2 Điều 9 và điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP; đồng thời CBTT không đúng thời hạn trên trang thông tin điện tử của HNX về việc thay đổi phương án sử dụng vốn theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

- Tình hình sử dụng vốn

Theo tài liệu Công ty cung cấp, việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán của Công ty như sau:

Theo Giấy Ủy nhiệm chi ngày 20/9/2024 của BVB, Công ty đã chuyển số tiền 210.410.070.000 đồng từ tài khoản phong tỏa đến tài khoản thanh toán khác của Công ty tại Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB) để bắt đầu sử dụng, cụ thể:

(1) Thực hiện chi trả các hợp đồng tiền gửi/tiền vay và Chứng chỉ tiền gửi của Công ty đến hạn trong tháng 9 và 10 năm 2024: Từ ngày 23/9/2024 đến ngày 02/10/2024, Công ty đã thực hiện chi trả số tiền 93.895.323.618 đồng cho các hợp đồng tiền gửi/tiền vay và chứng chỉ tiền gửi của Công ty đến hạn trong tháng 9 và 10 năm 2024.

(2) Bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động cho vay tiêu dùng thông qua phát hành thẻ tín dụng nội địa: Từ ngày 23/9/2024 đến ngày 05/11/2024, Công ty đã chuyển tổng số tiền 116.224.086.382 đồng từ tài khoản thanh toán của Công ty tại VAB sang một tài khoản thanh toán khác tại BVB và từ ngày

23/9/2024 đến ngày 11/11/2024, Công ty đã dùng số tiền này để thanh toán cho 02 nhóm nghiệp vụ với NAPAS gồm nghiệp vụ giao dịch thanh toán bằng thẻ trên thương mại điện tử và nghiệp vụ giao dịch rút tiền mặt và thanh toán bằng thẻ quẹt thẻ (bổ sung vốn kinh doanh cho hoạt động cho vay tiêu dùng thông qua phát hành thẻ tín dụng nội địa).

Kết quả kiểm tra chọn mẫu 03 giao dịch tại ngày 23/9/2024, 07/10/2024 và 18/10/2024 trên tài khoản thanh toán của Công ty tại BVB cho thấy, 02 nhóm nghiệp vụ nêu trên để thực hiện giải ngân theo các Hợp đồng mở thẻ vay, trong đó có điều khoản quy định thẻ vay là thẻ tín dụng nội địa mang thương hiệu VietCredit.

Theo sổ phụ tài khoản tiền gửi số 0697041105896 của Công ty tại BVB, từ ngày 23/9/2024 đến ngày 11/11/2024, số tiền sử dụng để quyết toán bù trừ với NAPAS là 113.537.736.193 đồng, số dư tại ngày 28/11/2024 là 3.265.515.529 đồng (trong đó số tiền thu được từ đợt chào bán của Công ty còn lại ít nhất là 2.686.350.189 đồng).

Ngày 28/11/2024, từ tài khoản số 0697041105896 của Công ty tại BVB, Công ty đã chuyển số tiền 3.260.000.000 đồng (trong đó bao gồm ít nhất 2.686.350.189 đồng là số tiền thu được từ đợt chào bán) đến tài khoản số 697041000810 của Công ty tại BVB để tiếp tục sử dụng.

Kiểm tra sổ phụ tài khoản số 0697041000810 của Công ty tại BVB cho thấy: Trước khi nhận số tiền 3.260.000.000 đồng nêu trên ngày 28/11/2024, tài khoản có số dư đầu kỳ là 15.336.679.578 đồng. Đây là tài khoản để nhận và thanh toán tiền thường xuyên của Công ty, có nhiều giao dịch chuyển tiền ra vào, số tiền 3.260.000.000 đồng đã hòa chung vào nguồn vốn kinh doanh của Công ty, trong đó bao gồm giao dịch thanh toán bù trừ với NAPAS. Do vậy, trong phạm vi cuộc thanh tra, Đoàn thanh tra không có cơ sở để kiểm tra việc giải ngân toàn bộ 3.260.000.000 đồng này (trong đó bao gồm ít nhất 2.686.350.189 đồng là số tiền thu được từ đợt chào bán).

Do hoạt động huy động vốn, cho vay qua hình thức thanh toán thẻ tín dụng nội địa hoạt động theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật liên quan, thuộc thẩm quyền quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Công ty chịu trách nhiệm đối với việc tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành liên quan đến các hoạt động huy động và thanh toán này. Đoàn Thanh tra chỉ thực hiện kiểm tra, xác minh đối với việc sử dụng vốn huy động từ phát hành của Công ty trên cơ sở phương án sử dụng vốn đã được ĐHĐCĐ, HĐQT phê duyệt; đề nghị Công ty chịu trách nhiệm đối với các tài liệu đã cung cấp cho Đoàn Thanh tra.

3. Kết luận

3.1. Kết luận về những nội dung thanh tra

Công ty còn có một số vi phạm, thiếu sót được nêu tại Mục 2 Kết luận

thanh tra.

3.2. Trách nhiệm

Công ty, HĐQT, Tổng Giám đốc, lãnh đạo và nhân viên các bộ phận liên quan có trách nhiệm đối với các vi phạm về nghĩa vụ CBTT, báo cáo của công ty đại chúng (Không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật, CBTT không đúng thời hạn theo quy định pháp luật, CBTT không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật, CBTT sai lệch, Không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật); vi phạm không báo cáo việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng tại ĐHĐCĐ gần nhất; vi phạm quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Ngày 20/11/2025, Đoàn Thanh tra đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 330/BB-VPHC đối với các vi phạm của Công ty.

Ngày 19/12/2025, Thanh tra Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 527/QĐ-XPHC đối với các vi phạm còn thời hiệu xử phạt của Công ty, cụ thể:

- Phạt tiền 92.500.000 đồng (Chín mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) do không công bố đối với thông tin phải công bố theo quy định pháp luật theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán (Nghị định số 156/2020/NĐ-CP).

- Phạt tiền 65.000.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu đồng) do CBTT không đầy đủ nội dung theo quy định pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP.

- Phạt tiền 175.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng) do CBTT sai lệch theo quy định tại khoản 5 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 33 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP (Nghị định số 128/2021/NĐ-CP); đồng thời áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc hủy bỏ thông tin hoặc cải chính thông tin, theo quy định tại khoản 6 Điều 42 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm d khoản 33 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

- Phạt tiền 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng) do không báo cáo đối với thông tin phải báo cáo theo quy định pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 34 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

- Phạt tiền 325.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng) do không báo cáo việc thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng tại ĐHĐCĐ gần nhất theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP; đồng thời áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất về việc thay đổi mục đích hoặc phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng, theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 10 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP (Công ty đã báo cáo về việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025).

- Phạt tiền 137.500.000 đồng (Một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) do vi phạm quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 15 Nghị định số 156/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 128/2021/NĐ-CP.

Tổng mức phạt tiền đối với Công ty là 880.000.000 đồng.

5. Kiến nghị biện pháp xử lý

Thanh tra Chứng khoán Nhà nước đề nghị Công ty khẩn trương có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, thiếu sót sau thanh tra và đảm bảo tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ của công ty đại chúng, cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ báo cáo, CBTT: Rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo, CBTT, đảm bảo thông tin được báo cáo, công bố đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo quy định; khắc phục báo cáo, CBTT các tài liệu chưa báo cáo, chưa công bố và CBTT đầy đủ nội dung tại Báo cáo thường niên năm 2023, 2024 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, 6 tháng đầu năm 2025; khắc phục CBTT chính xác các nội dung tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023, 2024.

- Về chào bán, phát hành chứng khoán: Đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật trong việc chào bán chứng khoán, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với các nội dung báo cáo và tài liệu cung cấp liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng năm 2024.

- Về quản trị công ty:

+ Công ty phải đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật trong giao dịch với bên liên quan (giao dịch với cổ đông Công ty, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người quản lý doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan của các đối tượng này); khắc phục báo cáo ĐHĐCĐ hoặc HĐQT thông qua các giao dịch với Tổng Công ty Xi măng Việt Nam và CTCP Vicem Thương mại xi măng.

+ Công ty phải đảm bảo tuân thủ pháp luật trong việc triệu tập, tổ chức họp ĐHĐCĐ, biểu quyết và thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ; đảm bảo gửi thông báo mời họp có đầy đủ tài liệu kèm theo cho cổ đông và được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của tất cả cổ đông theo quy định; khắc phục bổ sung đầy đủ các nội dung tại Báo cáo hoạt động của HĐQT và của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, 2024, 2025. Công ty phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc triệu tập, thông qua kết quả họp ĐHĐCĐ và về khiếu nại, khiếu kiện của cổ đông (nếu có).

Thanh tra Chứng khoán Nhà nước yêu cầu Công ty thực hiện ngay các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sau thanh tra trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết luận thanh tra. Báo cáo kết quả gửi về Thanh tra Chứng khoán Nhà nước trong vòng 05 ngày, kể từ ngày hết thời hạn chấn chỉnh, khắc phục./.